

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 01/7/2022

V/v tranh chấp: “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Bá

Ông Lê Văn Chấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp “*Xin ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Nhựt T, sinh năm 1972 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Ông Huỳnh, Tanh P, sinh năm 1941.

Địa chỉ: 840 W S # 3D C IL 60640 USA (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Nguyên đơn - bà Lương Nhựt T trình bày:* Bà và ông Huỳnh, Tanh Ph tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào ngày 29/3/2016. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến khoảng giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Ông, bà đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà T yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh, Tanh Ph.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

**Bị đơn - ông Huỳnh, Tanh Ph có đơn xin vắng mặt, nhưng có ý kiến trình bày:* Ông đồng ý ly hôn với bà T.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:* Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử sơ thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lương Nhựt T, cho bà T ly hôn với ông Huỳnh, Tanh Ph và buộc bà T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Qua tranh luận và nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Lương Nhựt T có đơn xin ly hôn với ông Huỳnh, Tanh Ph, hiện đang cư trú tại: 840 W Sunnyside # 3D Chicago IL 60640 USA. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là tranh chấp “*Xin ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Lương Nhựt T và ông Huỳnh, Tanh Ph có đơn xin vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Bà Lương Nhựt T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bà Lương Nhựt T và ông Huỳnh, Tanh Ph tự tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 29/3/2016, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà T và ông Huỳnh, Tanh Ph trình bày: Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến khoảng giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Ông, bà đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Hiện nay cả hai đã sống ly thân và không còn liên lạc với nhau nữa. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên bà T nộp đơn yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh, Tanh Ph và ông Huỳnh, Tanh Ph cũng đồng ý.

Xét mâu thuẫn giữa bà T và ông Huỳnh, Tanh Ph là có thật và đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, cho bà T được ly hôn với ông Huỳnh, Tanh Ph.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông Huynh, Tanh Ph khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, điểm a, c khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273, khoản 1, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lương Nhựt T.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Nhựt T được ly hôn với ông Huynh, Tanh Ph.

2. Về án phí: Bà Lương Nhựt T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000194 ngày 26/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND H Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lưu Thị Thu Thủy

